

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ
trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1792/QĐ-BKHHCN ngày 02/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 3560/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 79/TTr-SKHHCN ngày 21/01/2022; Tờ trình số 83/TTr-SKHHCN ngày 24/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi (có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

a) Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện cập nhật lại thủ tục hành chính để tổ chức niêm yết công khai, đồng bộ theo đúng quy định pháp luật.

b) Văn phòng UBND tỉnh thực hiện gỡ bỏ thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đã được công bố, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại các Quyết định: Số 2092/QĐ-UBND ngày 23/11/2018; số 2122/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 không được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/cáo);
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VNPT Quảng Ngãi;
- Bưu điện tỉnh Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC(nqv).

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ TRONG

**LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ, TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG NGÃI**
(Kèm theo Quyết định số 104 /QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật nội dung bãi bỏ
I	LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ	
1	Thủ tục tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án thuộc Chương trình tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý).	Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.
2	Thủ tục đề nghị thay đổi, điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 – 2020 (đối với dự án địa phương).	Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.
3	Thủ tục chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án do địa phương quản lý).	Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.
4	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu và công nhận kết quả thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án do địa phương quản lý).	Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.

II	LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG	
1	Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.	Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.
2	Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.	Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.
3	Thủ tục cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.	Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.